

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu chung về dự án và gói thầu

1. Tên dự án: Vệ sinh môi trường xã Tân Uyên năm 2026.
2. Tên gói thầu: Gói thầu Vệ sinh môi trường xã Tân Uyên năm 2026.
3. Địa điểm thực hiện: Xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu
4. Nguồn vốn thực hiện: Kinh phí sự nghiệp môi trường được giao tại Quyết định số 1245/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND xã Tân Uyên về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước và phân bổ dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2026.
5. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Tân Uyên
6. Thời gian thực hiện gói thầu: 365 ngày.
7. Phạm vi công việc của gói thầu:
Thu gom, vận chuyển, chôn lấp rác trên địa bàn xã Tân Uyên, cụ thể:

TT	Nội dung công việc	ĐV tính	Khối lượng (1 tháng)	Số Ngày thực hiện trong 1 tháng
A	Hạng mục: Vệ sinh môi trường			
I	Công tác quét, gom rác đường phố bằng thủ công		85,44	
	Quét đường			
1	Đường Lê Lợi (đoạn từ Cầu Nậm Giàng đến ngã 3 đi đội 4)	Ha	44,64	30
2	Phó Phạm Ngọc Thạch	Ha	5,64	30
3	Đường Võ Nguyên Giáp	Ha	19,20	30
4	Phó Trần Quốc Mạnh	Ha	2,40	30
5	Đường Nguyễn Văn Linh (đoạn từ QL 32 đi ngã tư trường Mầm non số 21)	Ha	1,60	20
6	Phó Chu Văn An	Ha	4,40	20
7	Đường 1 chiều vào Trụ sở làm việc HĐND-UBND, Đảng ủy	Ha	1,80	30
8	Phó Hồ Xuân Hương	Ha	1,60	10
9	Đường Trần Phú (Đoạn từ Quốc lộ 32 qua Chi cục Thống kê 300m)	Ha	2,00	10
10	Phó Võ Thị Sáu	Ha	1,76	20
11	Đường nhánh Phó Phạm Ngọc Thạch sang đường đi nghĩa trang L3	Ha	0,40	10
	Quét hè		66,69	
1	Đường Lê Lợi (đoạn từ Cầu Nậm Giàng đến ngã 3 đi đội 3)	Ha	44,64	30
2	Phó Phạm Ngọc Thạch	Ha	2,82	30

3	Đường Võ Nguyên Giáp	Ha	9,60	30
4	Phố Trần Quốc Mạnh	Ha	1,20	30
5	Đường Nguyễn Văn Linh (đoạn từ QL 32 đi ngã tư trường Mầm non số 21)	Ha	0,80	20
6	Phố Chu Văn An	Ha	3,30	30
7	Đường 1 chiều vào Trụ sở làm việc HĐND-UBND, Đảng ủy	Ha	0,45	15
8	Phố Hồ Xuân Hương	Ha	1,20	15
9	Đường Trần Phú (Đoạn từ Quốc lộ 32 qua Chi cục Thống kê 300m)	Ha	1,50	15
10	Phố Võ Thị Sáu	Ha	0,88	20
11	Đường nhánh Phố Phạm Ngọc Thạch sang đường đi nghĩa trang L3	Ha	0,30	15
II	Công tác duy trì vệ sinh đường phố ban ngày bằng thủ công		476,35	
1	Đường Nguyễn Hữu Thọ	Km	10,50	30
2	Đường Nguyễn Văn Linh (Đoạn từ ngã tư trường MN số 1 đến hết đường bê tông 17)	Km	10,50	30
3	Đường BT thôn 15 đoạn từ ngã 3 đường 7/3 vòng về cổng sau chợ	Km	6,00	30
4	Phố Đặng Thùy Trâm	Km	15,30	30
5	Đường BT thôn 21 (Đường Lê Lợi nối đường Võ Nguyên Giáp, qua NVH thôn 21)	Km	6,00	30
6	Đường 7/3 (Đoạn từ đường Lê Lợi rẽ đi qua cổng nhà máy chè 100m)	Km	15,00	30
7	Đường nội bộ khu dân cư sau nhà máy chè thôn 15	Km	4,50	30
8	Đường Ngô Quyền (Đoạn rẽ đường Lê Lợi đến nhà Nhung Ký)	Km	18,00	30
9	Đường Lê Lợi đi trường MN số 2 - thôn 5	Km	1,50	15
10	Đường Ngô Quyền vào nhà văn hóa thôn 3 (3 nhánh ngang + 01 nhánh dọc)	Km	13,95	15
11	Đường Lê Lợi đoạn từ ngã 3 đường rẽ Ngô Quyền đến cổng chào	Km	3,30	15
12	Đường Lê Lợi đoạn từ cổng trường Tiểu học số 2 bản Chạm Cà đến đoạn giao nhau đường Hoàng Liên Sơn	Km	42,00	15
13	Đường Hoàng Liên Sơn (đoạn từ tiếp giáp đường Lê Lợi đến qua nhà máy nước 100m)	Km	5,25	15
14	Kè suối Nậm Chăng	Km	15,00	30
	Đường Phạm Văn Đồng (đoạn tiếp giáp đường Lê Lợi đến nhà ông Khương mộc)	Km		
	Đường Trần Hưng Đạo (đoạn tiếp giáp đường Lê Lợi đến khu vui chơi Thúy Nhi)	Km		
	Đường Nguyễn Trãi (đoạn tiếp giáp đường Lê Lợi đến quán galaxy)	Km		
15	Đường nội bộ thôn 26		40,60	20
	Phố Nguyễn Du	Km		
	Phố Xuân Diệu	Km		

	Phố Nguyễn Tuấn	Km		
	4 nhánh còn lại	Km		
	Đường Lê Duẩn (đoạn tiếp giáp đường Lê Lợi đi đội 1 + qua trụ sở điện lực (đoạn đã lát vỉa hè)	Km		
	Đường Trường Chinh (đoạn tiếp giáp đường Lê Lợi đến nhà tập thể)	Km		
	Đoạn tiếp giáp đường Lê Lợi đi bán Nà Giàng cũ (nhà ông Đản)	Km		
	Đoạn tiếp giáp đường Lê Lợi đi thôn 3 nhà (công an thị trấn cũ)	Km		
16	Đường nội bộ tổ cơ quan (cũ)		14,70	30
	Đoạn tiếp giáp đường 7/3 qua NVH tổ CQ cũ đến đường nội thị)	Km		
	Đoạn tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp qua đất TĐC khu cơ quan cũ đến đường 7/3 đi nhà máy chè)	Km		
17	Đường nội bộ tổ bệnh viện cũ	Km	6,00	20
	Đoạn tiếp giáp đường Nguyễn Hữu Thọ sau cấp 3)	Km		
	Đoạn tiếp giáp đường Lê Lợi vào quán Thịt chó Phương Đông cũ	Km		
18	Đường nội bộ thôn 17		58,80	30
	Đoạn tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp đi nhà văn hóa thôn 17	Km		
	Đường bê tông thôn 17 qua nhà thức (3 nhánh tròn)	Km		
	3 nhánh thôn 17 phía trái đường bê tông thôn 17	Km		
19	Đường nội bộ thôn 21		25,05	30
	Đường Lê Lợi vào cổng trường tiểu học số 1	Km		
	Đường Lê Lợi từ nhà ông Sang đến Công ty Thành Đạt vòng ra sau trường tiểu học số 1 + từ Cty thành đạt vòng về đường nội thị nhánh trên	Km		
	Đường Lê Lợi từ nhà anh thi sửa xe đến nhà ông phận (qua nhà a. định) + ngã 3 đến nhà bà soạn	Km		
	Ngõ đường nội thị vào nhà a thắng hà (giáp sau trường MN số 1 thị trấn)	Km		
20	Đường nội bộ thôn 32		133,20	30
	Đường Lê Lợi từ nhà a. Cường vòng về nhà nghỉ 668	Km		
	Đường Lê lợi từ nhà nghỉ tình vân sang ngã 3 đường nội bộ	Km		
	Từ ngã 3 Phố Đặng Thùy Trâm vào Huân Nương đến kè suối Nậm Chăng (qua nhà a Nam GD)	Km		
	3 nhánh trái đường nội bộ thôn 32 (Ông Hiệu, Ô Sơn, Bà Hợp)	Km		
	Phố Đặng Thùy Trâm sang phố Phạm Ngọc Thạch (qua nhà Dũng Hân)	Km		
	Phố Đặng Thùy Trâm sang phố Phạm Ngọc Thạch (từ nhà Chinh Bắc)	Km		
	Ngõ 964 (Chú Hòa đến nhà ô Hải)	Km		
	Ngõ vào trường PTTH nội trú cũ	Km		
	Phố Nguyễn Viết Xuân	Km		
	Thôn Chôm Chăng	Km		
	Thôn Tàng Đán	Km		
	Thôn Phiêng Bay	Km		
	Thôn Phiêng Lúc	Km		
	Thôn Tân Dương	Km		
	Thôn Phiêng Phát	Km		
	Thôn Bút Dưới	Km		
21	Đường nội bộ thôn 15		6,60	30
	Đường 7/3 sang phố Trần Quốc Mạnh (2 tuyến)	Km		

22	Đường Trường Chinh + Phó Lương Định Của	Tấn	10,00	10
23	Đường Lê Duẩn (nội bộ TDP 1) (0,98+0,35+0,13)	Tấn	14,60	10
IV	Công tác thu gom rác sinh hoạt từ các xe thô sơ (xe đẩy tay) tại các điểm tập kết rác lên xe ép rác, vận chuyển đến địa điểm đổ rác với cự ly L <15km, xe <= 5 tấn	Tấn	303,59	
1	Dân số thuộc các tổ dân phố	Tấn	273,89	
	Dân số thuộc các bản của thị trấn	Tấn	29,70	
V	Công tác vận hành bãi chôn lấp và xử lý chất thải sinh hoạt, công suất bãi <= 250 tấn/ngày	Tấn	378,15	
1	Công tác vận hành bãi chôn lấp và xử lý chất thải sinh hoạt, công suất bãi <= 500 tấn/ngày	Tấn	303,59	
2	Công tác vận hành bãi chôn lấp và xử lý chất thải sinh hoạt (Rác thải sinh hoạt tại xã Thân Thuộc thu gom, vận chuyển về bãi rác)	Tấn	28,10	
3	Công tác vận hành bãi chôn lấp và xử lý chất thải sinh hoạt (Rác thải sinh hoạt tại xã Trung Đồng thu gom, vận chuyển về bãi rác)	Tấn	46,46	

II. Mục tiêu công việc:

Thực hiện các nội dung theo Phạm vi công việc của gói thầu đồng bộ và hiệu quả nhằm đảm bảo công tác vệ sinh môi trường, mỹ quan, đảm bảo sức khỏe người dân, góp phần thực hiện tốt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội bền vững, đảm bảo môi trường trên địa bàn xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

III. Yêu cầu kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật của gói thầu:

1. Yêu cầu chung về kỹ thuật:

Các hạng mục công việc phải được thực hiện đầy đủ các thành phần công việc theo đúng quy trình kỹ thuật do các cơ quan có thẩm quyền ban hành và các quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan đảm bảo khối lượng, chất lượng.

1.1. Yêu cầu kỹ thuật về công tác bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt:

a. Yêu cầu chung

- Đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động, an toàn giao thông theo quy định;
- Có kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất, chất thải, cháy nổ và các sự cố khác theo quy định;
- Khuyến khích đầu tư, đổi mới các mô hình, công nghệ, giải pháp kỹ thuật tiên tiến, hiện đại, thân thiện môi trường; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin;
- Chấp hành đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác theo quy định.

b. Yêu cầu về bảo vệ môi trường trong thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt

- Đảm bảo tiếp nhận, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt theo khối lượng, lịch trình được phân công;
- Đảm bảo thu gom toàn bộ chất thải rắn sinh hoạt tại vị trí thu gom;
- Không tiếp nhận, vận chuyển chất thải vượt quá tải trọng hoặc thể tích chứa của phương tiện. Che phủ kín đối với phương tiện trong trường hợp không có nắp đậy khi di chuyển;
- Kịp thời khắc phục sự cố trong quá trình vận chuyển chất thải nguy hại và thông báo cho người có thẩm quyền theo quy định.

- Nhà thầu phải có cam kết thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải sinh hoạt đến điểm tập kết tạm, cơ sở xử lý bằng các phương tiện, thiết bị chuyên dụng đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Trong quá trình vận chuyển không để rơi vãi chất thải rắn sinh hoạt, rò rỉ nước rỉ rác, phát tán mùi ra ngoài môi trường.

- Nhà thầu phải có phương án ứng phó sự cố rò rỉ, tràn đổ chất thải đối với trường hợp đang trong quá trình bốc dỡ, vận chuyển chất thải.

- Xả thải, đổ phế thải, dầu mỡ theo đúng vị trí quy định, tuyệt đối nghiêm cấm xả thải, dầu mỡ xuống kênh mương, rãnh, cống.

- Nhà thầu có trách nhiệm tự kiểm tra giám sát việc thực hiện bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải, đồng thời chịu sự kiểm tra giám sát của chủ đầu tư. Trường hợp Nhà thầu không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường thì chủ đầu tư có quyền tạm ngừng công việc và yêu cầu Nhà thầu thực hiện đúng biện pháp bảo vệ môi trường theo đúng quy định.

- Nếu nhà thầu để xảy ra các hành vi làm tổn hại đến môi trường trong quá trình cung cấp dịch vụ thì phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

- Nhà thầu phải đưa ra giải pháp cung cấp dịch vụ hợp lý, giải pháp phòng chống ảnh hưởng của công tác cung cấp dịch vụ đến các công trình hạ tầng xung quanh. Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm từ bồi thường về kinh tế... Có thể truy cứu trách nhiệm hình sự nếu công tác cung cấp dịch vụ gói thầu gây hư hại cho các công trình hạ tầng xung quanh.

1.2. Yêu cầu kỹ thuật các hạng mục Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, Vệ sinh công cộng:

Thực hiện các hạng mục theo Phạm vi cung cấp đúng quy trình kỹ thuật theo các nội dung quy định tại Thông tư số 35/2024/TT-BTNMT ngày 19/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành quy trình kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

Chất thải rắn sinh hoạt hàng ngày phải được thu gom triệt để, đảm bảo sạch sẽ, hợp vệ sinh, không tồn đọng tại các điểm tập kết, không có ý kiến phản ánh tiêu cực từ nhân dân.

a. Yêu cầu phương tiện thu gom, vận chuyển:

*** Đối với phương tiện thu gom:**

- Phương tiện thu gom chất thải rắn sinh hoạt từ hộ gia đình, cá nhân đến điểm tập kết tạm phải chất lượng, thùng chứa phải kín khít, bảo đảm không rơi vãi chất thải, rò rỉ nước rác ra môi trường trong quá trình hoạt động.

- Nhà thầu phải thường xuyên kiểm tra, thay thế hoặc sửa chữa các phương tiện thu gom không đảm bảo chất lượng.

*** Đối với phương tiện vận chuyển:**

- Phải đáp ứng các yêu cầu về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về giao thông vận tải. Xe chuyên dụng cuốn ép chất thải rắn sinh hoạt phải có thiết bị lưu chứa nước rỉ rác.

- Thường xuyên phải vệ sinh, phun xịt khử mùi trước khi ra khỏi khu vực điểm tập kết tạm, cơ sở xử lý và sau khi hoàn thành thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

- Trong quá trình vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt phải bảo đảm không rơi vãi, rò rỉ nước rỉ rác, phát tán mùi trong quá trình vận chuyển.

- Khuyến khích việc áp dụng các mô hình, công nghệ, giải pháp kỹ thuật tiên tiến, thân thiện môi trường và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hoạt động thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

1.3. Yêu cầu đối với các điểm tập kết tạm chất thải rắn sinh hoạt: Phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật quy định sau:

- Điểm tập kết tạm được bố trí bảo đảm kết nối hiệu quả giữa công tác thu gom, vận chuyển và xử lý; bán kính phục vụ thu gom tại hộ gia đình, tổ chức, cá nhân và khoảng cách an toàn môi trường; bảo đảm an toàn giao thông; hạn chế tối đa hoạt động vào giờ cao điểm.

- Điểm tập kết tạm phải bố trí thiết bị lưu chứa chất thải có dung tích phù hợp với thời gian lưu giữ, bảo đảm không rò rỉ nước ra môi trường;

- Thường xuyên thực hiện vệ sinh, phun khử mùi sau khi kết thúc hoạt động; không để nước rỉ rác tồn đọng qua ngày gây mất vệ sinh môi trường; điểm tập kết tạm hoạt động trong thời gian từ 18 giờ đến 06 giờ sáng hôm sau phải có đèn chiếu sáng;

- Phải có cảnh báo đảm bảo an toàn theo quy định giao thông đối với các điểm tập kết tạm trong quá trình chuyển rác lên xe ép rác.

- Nhà thầu phải thường xuyên kiểm tra, nâng cấp, cải tạo các điểm tập kết rác tạm bằng kinh phí của nhà thầu để đảm bảo mỹ quan đô thị và vệ sinh môi trường.

1.4. Yêu cầu kỹ thuật về công tác vận chuyển:

Phải đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về giao thông đường bộ.

Phải đảm bảo tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật và chất lượng vệ sinh theo quy định trong quá trình vận chuyển.

Phải đảm bảo vận chuyển hết khối lượng rác thải được thu gom về các khu xử lý trong ngày, không để rác lưu cữu qua ngày.

Phải đảm bảo tuân thủ công tác vận chuyển riêng biệt các loại chất thải đã được hộ gia đình, chủ nguồn thải phân loại tại nguồn khi cơ quan có thẩm quyền ban hành chủ trương thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn.

Phải đảm bảo thời gian hoạt động vận chuyển trên nguyên tắc hạn chế tối đa việc lưu thông vào giờ cao điểm.

Không được phép vận chuyển chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp; trường hợp phương tiện vận chuyển tiếp nhận chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp hoặc chất thải rắn sinh hoạt (viết tắt là CTRSH) có lẫn chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp thì phải báo cáo kịp thời cho Chủ đầu tư.

Phương tiện vận chuyển phải đáp ứng các yêu cầu về an toàn kỹ thuật và vệ sinh môi trường trong quá trình vận chuyển (kín, không rò rỉ nước rỉ rác, miệng nắp đậy phải được phun xịt khử mùi sau khi tiếp nhận). Phương tiện vận chuyển CTRSH trước khi ra khỏi cơ sở xử lý CTRSH phải được vệ sinh sạch sẽ.

Phương tiện vận chuyển CTRSH phải được lắp đặt thiết bị giám sát hành trình được kết nối mạng thông tin trực tuyến để xác định vị trí và ghi lại hành trình vận chuyển. Dữ liệu, thông tin từ thiết bị giám sát hành trình phải được truyền về trung tâm quản lý giám sát phương tiện vận chuyển CTRSH của đơn vị và phải cung cấp khi chủ đầu tư yêu cầu.

Sử dụng phương tiện vận chuyển CTRSH áp dụng thống nhất trên địa bàn và phục vụ chương trình phân loại CTRSH tại nguồn tuân thủ quy cách kỹ thuật, thời gian áp dụng do chủ đầu tư quy định.

Xây dựng hệ thống phương tiện vận chuyển phải đảm bảo số lượng, đáp ứng yêu cầu về tải trọng và kỹ thuật để phục vụ cho công tác vận chuyển hiệu quả, kịp thời, nhanh chóng, không để ứ ứ tồn đọng CTRSH trên địa bàn và không tập trung quá nhiều xe vận chuyển tại một điểm khi đang thực hiện theo lộ trình vận chuyển.

1.5. Yêu cầu kỹ thuật về an toàn lao động:

- Nhà thầu có trách nhiệm trang bị đầy đủ các bảo hộ lao động, an toàn lao động cho người lao động, cụ thể: giày bảo hộ lao động, mũ bảo hộ, quần áo bảo hộ lao động, đeo găng tay, mắt kính chống vật bắn, khẩu trang ngăn ngừa mùi khí độc hại và một số trang bị chuyên dụng tùy vị trí và công việc.

- Nhà thầu phải thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn lao động tại các vị trí thực hiện dịch vụ. Khi phát hiện có vi phạm về an toàn lao động thì phải ngừng ngay công việc để khắc phục đảm bảo an toàn.

- Nhà thầu phải có bản cam kết thực hiện các yêu cầu nêu trên; Cam kết tự chịu trách nhiệm an toàn lao động cho công nhân của mình, cho thiết bị và những người xung quanh; Chịu mọi trách nhiệm pháp lý nếu để xảy ra các sự cố chủ quan gây mất an toàn lao động do không thực hiện đúng quy trình, quy phạm. Cam kết của nhà thầu là căn cứ đánh giá mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện của nhà thầu.

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm toàn diện về an toàn của tất cả các hoạt động tại khu vực thi công trong suốt quá trình từ khi nhà thầu nhận mặt bằng thi công đến khi kết thúc hợp đồng, bao gồm:

- An toàn đối với con người (công nhân, cán bộ thi công của nhà thầu, và tất cả những người khác có mặt tại khu vực thi công và các khu vực khác có liên quan).

- An toàn phòng chống cháy nổ trong khu vực thi công và các khu vực khác có liên quan.

- Bảo đảm trật tự, an ninh.

- Tổ chức học tập và cho tập huấn cho công nhân về an toàn lao động nêu rõ chương trình cụ thể về thời lượng sẽ được áp dụng cho công tác này.

- Bộ máy quản lý an toàn lao động trên công trường: thuyết minh đầy đủ về chức năng, quyền hạn và nghĩa vụ của một số đầu mối chủ chốt trong hệ thống an toàn lao động sẽ được áp dụng trên công trường.

- An toàn trong mùa mưa bão: Xác định khả năng và các nguy cơ ảnh hưởng của mưa bão đến quá trình thực hiện. Tổ chức bộ máy phòng chống lụt bão tại công trình (có sơ đồ tổ chức bộ máy). Nêu rõ tên người phụ trách, quyền hạn và chức năng nhiệm vụ các bộ phận chủ chốt trong công tác phòng chống lụt bão. Công tác chuẩn bị cho việc phòng chống mưa bão. Giải pháp thi công trong mùa mưa. Giải pháp chống bão và khắc phục sự cố do mưa bão gây ra.

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nhà thầu có trách nhiệm:

+ Ký kết hợp đồng lao động với người lao động theo quy định của pháp luật lao động. (Cần có cơ sở dân chúng minh kèm theo)

+ Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng BHXH, BHYT, BHTN theo quy định.

+ Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

+ Trang bị đầy đủ quần áo, dụng cụ bảo hộ lao động, đảm bảo an toàn lao động trong suốt quá trình thực hiện gói thầu.

+ Chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật nếu vi phạm các quy định nêu trên.

+ Nhà thầu phải có cam kết và danh sách chứng minh có tối thiểu 15 công nhân lao động đã được đào tạo huấn luyện ATLĐ, VSLĐ do Cơ quan có thẩm quyền cấp.

1.6. Yêu cầu kỹ thuật về phòng, chống cháy, nổ:

- Nêu rõ các tiêu chuẩn về phòng chống cháy nổ sẽ được tuân thủ.

- Xác định các nguy cơ cháy nổ có thể xảy ra trong thi công và nguyên nhân.

- Các giải pháp phòng ngừa nguy cơ cháy nổ.

- Các giải pháp chữa cháy và khắc phục sự cố.

1.7. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

- Nhà thầu phải có cơ cấu tổ chức và hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với quy mô tính chất gói thầu, trong đó phân định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận, thành viên liên danh (nếu có) để triển khai gói thầu.

- Lập kế hoạch, tiến độ và biện pháp thực hiện công việc và báo cáo chủ đầu tư để chủ đầu tư giám sát, theo dõi

- Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động, vệ sinh môi trường theo yêu cầu của chủ đầu tư bằng hình thức nhật ký công việc.

- Trong các cuộc họp triển khai công việc do chủ đầu tư tổ chức, nhà thầu phải bố trí cán bộ quản lý chung, người đại diện pháp luật hoặc người được người đại diện pháp luật ủy quyền tham dự.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư và pháp luật về chất lượng công việc thực hiện; bồi thường thiệt hại khi vi phạm hợp đồng, sử dụng vật liệu gây ảnh hưởng đến môi trường và các hành vi khác gây thiệt hại khác.

- Nhà thầu phải thực hiện tự giám sát, kiểm tra công việc thực hiện để đảm bảo chất lượng.

- Nhà thầu phải có kế hoạch và biện pháp đảm bảo chất lượng thực hiện, phải có bộ phận chuyên trách công tác quản lý chất lượng của mình (KCS), có trình độ chuyên môn, bảo đảm hoạt động hiệu quả.

- KCS của Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ, thường xuyên và trung thực chất lượng sản phẩm của Nhà thầu theo đúng quy trình kỹ thuật và nghiệm thu hiện hành.

- Nhà thầu phải tuân thủ sự quản lý, giám sát chất lượng thi công của đại diện Chủ đầu tư, giám sát A.

- Việc quản lý chất lượng, giám sát thực hiện của giám sát A không làm giảm trách nhiệm của Nhà thầu đối với các sai sót của mình về các vấn đề sai so trong quá trình thực hiện.

- Kết quả kiểm tra được giám sát A ghi vào nhật ký công trình. Nếu có sai phạm sẽ lập biên bản, có biện pháp xử lý với người phụ trách điều hành của Nhà thầu. Giám sát A có quyền yêu cầu Nhà thầu đưa ra khỏi công trình những công nhân có sai phạm lớn về kỹ thuật, chất lượng thi công.

1.7. Vận hành cơ sở chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt hợp vệ sinh công suất ≤ 250 tấn/ngày; sử dụng vật liệu phủ bằng đất

Theo quy định tại Thông tư 35/2024/TT-BTNMT ngày 18/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

1.8.

2. Các quy trình áp dụng cho việc thực hiện & nghiệm thu

Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

- Nhà thầu được đánh giá là “đạt” khi đáp ứng được các yêu cầu Thực hiện các thành phần công việc theo Thông tư số 36/2024/TT-BTNMT ngày 20/12/2024 của Bộ Tài Nguyên và Môi trường Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt; Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về ban hành bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 2970/QĐ-UBND ngày 25/11/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về Ban hành quy định về giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt áp dụng đối với chủ đầu tư, cơ sở thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Yêu cầu:

+ Các xe gom rác đẩy tay, xe ép rác, vận chuyển rác không để nước rác rỉ ra môi trường, trong quá trình vận chuyển rác thực hiện tuân thủ quy định của Luật giao thông đường bộ, trường hợp trong quá trình nghiệm thu, cân xe phát hiện xe chở quá tải trọng bên A sẽ không nghiệm thu, thanh toán đối với phần khối lượng rác vượt quá so với tải trọng cho phép theo đăng kiểm của xe, theo quy định của Pháp luật.

+ Đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt theo các quy định tại Thông tư 35/2024/TT-BTNMT ngày 18/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

+ Tất cả các phương tiện phải đáp ứng yêu cầu về đăng ký, đăng kiểm, kiểm định theo quy định của pháp luật hiện hành; Hàng tháng, chiết xuất lịch trình xe để phục vụ công tác nghiệm thu.

+ Công nhân vận hành, điều khiển phương tiện, thiết bị xe máy phải đảm bảo về bằng cấp, chứng chỉ theo quy định.

+ Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân và khi làm việc công nhân phải có đủ trang bị bảo hộ lao động theo quy định.

IV. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

V. Công tác quản lý, giám sát:

1. Trách nhiệm của nhà thầu:

- Nhà thầu phải chịu sự giám sát của đại diện Chủ đầu tư, đơn vị quản lý, giám sát trong toàn bộ quá trình thực hiện các công việc của gói thầu.

- Nhà thầu có trách nhiệm cung ứng tất cả lao động, cán bộ giám sát, vật tư, thiết bị máy móc, xe máy và các vật tư, thiết bị khác cần thiết cho việc thực hiện các công việc của gói thầu.

- Nhà thầu phải tổ chức hệ thống kiểm tra chất lượng và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về chất lượng thực hiện các công việc của gói thầu.

- Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ các nội dung theo quy trình, quy định của Nhà nước, của đại diện Chủ đầu tư và Hồ sơ mời thầu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đảm bảo thực hiện đúng nhiệm vụ theo các quy trình định mức.

- Nhà thầu phải có biện pháp: Bảo đảm an toàn giao thông; an toàn lao động; đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình vận hành máy, thu quét dọn, tưới nước, thu gom, vận chuyển; bảo đảm an toàn phòng chống cháy, nổ; ứng phó với các sự cố bất khả kháng (thiên tai lũ lụt, bão gió, công việc phát sinh đột xuất ...vv) làm ảnh hưởng đến việc thực hiện gói thầu.

2. Trách nhiệm của Đại diện chủ đầu tư:

- Bàn giao mặt bằng đúng thời gian quy định để Nhà thầu thực hiện các công việc của gói thầu.

- Bố trí đầy đủ, thường xuyên lực lượng giám sát viên có trình độ chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm để làm tốt nhiệm vụ giám sát của đại diện Chủ đầu tư, hợp tác với Nhà thầu hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Kịp thời giải quyết các khó khăn trở ngại, phát sinh trong quá trình thi công để không làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công Nhà thầu.

VI. Các yêu cầu khác

Kiểm tra, thanh tra của Chủ đầu tư và các cơ quan quản lý Nhà nước:

Chủ đầu tư, đơn vị quản lý, giám sát hoặc tổ chức giám định, cơ quan quản lý Nhà nước được quyền đi thanh tra, kiểm tra thường xuyên hoặc đột xuất tại hiện trường, tại các nơi sản xuất chế tạo hoặc tại kho bãi của Nhà thầu.

Nhà thầu phải cộng tác và cung cấp hồ sơ, nhân lực, thiết bị, dụng cụ phục vụ cho việc kiểm tra, thanh tra theo yêu cầu của các tổ chức nói trên.